

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 09-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Ngân;

Ông Mai Trần Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Thủy Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn M, sinh năm 1963 tại Tây Ninh.

Nơi cư trú: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (đã chết) và bà Ngô Thị T (đã chết); có vợ tên Huỳnh Thị Kim Y và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 145/2006/HSPT ngày 18/8/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn M 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Bị cáo chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Tây Ninh và chấp xong hình phạt tù ngày 12/02/2007 và nghĩa vụ đóng án phí ngày 14/12/2006. Lần bị kết án này tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/9/2022 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1984 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Kim T:

1. Bà Lê Thị T, sinh năm 1967; trú tại: ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).
 2. Anh Trần Văn D, sinh năm 1982 (có đơn vắng mặt).
 3. Cháu Trần Thị H, sinh năm 2003 (vắng mặt).
 4. Cháu Trần Thị Bé D, sinh ngày 31/7/2004 (vắng mặt).
- Cùng trú tại: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Lê Thị T, cháu Trần Thị H và cháu Trần Thị Bé D: Anh Trần Văn D, sinh năm 1982; trú tại: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 14/12/2022).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/7/2022, ông Lê Văn M, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe máy cày, không biển số, không kéo theo rơ moóc của mình đi trên đường đất đỏ thuộc ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh hướng từ Giáo xứ Hảo Đức về hướng ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Lúc này, chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1984, ngụ ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70D1-635.77 của mình đi từ hướng đường hương lộ 4 thuộc ấp Vĩnh, xã An Cơ, huyện Châu Thành về nhà của chị T tại ấp Bình Lợi, xã Hảo Đức. Khi đi đến đoạn đường đất nông thôn thuộc ấp Vĩnh, xã An Cơ, chị T nhìn thấy xe máy cày do ông M điều khiển chạy ngược chiều nên dừng xe bên lề phải theo hướng đi của mình để rẽ vào đường hẻm về nhà của chị T. Khi nhìn thấy chị T dừng xe bên lề phải theo hướng ngược chiều với mình, ông M mất bình tĩnh, đạp nhầm chân ga, điều khiển xe máy cày lấn qua trái đụng vào xe mô tô cùng với người chị T kéo đi khoảng 7,3m thì dừng lại. Sau khi xảy ra tai nạn, chị T được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh và Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh để điều trị. Đến ngày 28/7/2022, chị T tử vong nên gia đình đến Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh để trình báo sự việc.

* Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 904/KL-KTHS ngày 24/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Thị Kim T: Sốc tử do chấn thương cột sống cổ C5, C6.

Kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol trong máu của chị Nguyễn Thị Kim T vào ngày 23/7/2022 thể hiện kết quả âm tính.

Kết quả dựng lại hiện trường thể hiện: Mặt đường đất sỏi đỏ không bằng phẳng rộng 3,40m có các vũng sinh, có ít dân cư sinh sống và không có biển báo giao thông. Chọn mép lề đường bên phải theo hướng đi từ đường hương lộ 4

thuộc ấp Vĩnh, xã An Cơ, huyện Châu Thành về hướng vào Giáo xứ Hảo Đức thuộc ấp Vĩnh, xã An Cơ, huyện Châu Thành làm lẽ chuẩn.

- Vị trí số 1: Xe máy kéo màu xanh không biển số dừng đỗ bên lề trái hướng về giáo xứ Hảo Đức, trục bánh trước bên trái xe đo vào lề chuẩn là 3,05m, trục bánh sau bên trái xe đo vào lề chuẩn là 2,4m, trục bánh trước mặt trong bên trái đo đến vị trí xe mô tô biển số 70D1-635.77 là 1,7m, trục bánh sau bên trái đo đến trụ điện số 13 là 11,45m. Vị trí số 2: Xe mô tô màu đỏ biển số 70D1-635.77 (sau khi va chạm) ngã trên nền đất cỏ bên ngoài lề đường bên trái hướng về giáo xứ Hảo Đức, nằm dưới gầm xe máy kéo, đo vào lề chuẩn là 3,45m. Vị trí số 3: Xe mô tô màu đỏ biển số 70D1-635.77 (vị trí chị Nguyễn Thị Kim T đang dừng, đỗ trên mặt đường trước khi xảy ra va chạm), trục bánh sau xe đo vào lề chuẩn là 0,9m và đo đến trục bánh sau bên trái xe máy kéo là 7,3m.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện thể hiện:

- Xe máy kéo màu xanh không biển số: Vết bong tróc sơn và bám sơn màu đỏ mặt trước cangk trước đo mép thấp nhất xuống mặt đất là 0,7m; phía dưới gầm xe có nhiều vết trượt có chiều hướng từ trước về sau.

- Xe mô tô màu đỏ biển số 70D1-635.77: Gương chiếu hậu bên phải bị vỡ và bên trái bị gãy mất; phần đầu xe bị cong về sau; cụm đèn chiếu sáng phía trước xe gãy vỡ, bám dính vết sơn màu xanh; mặt nạ phía trước bị gãy mất, khung kim loại cố định mặt nạ bị cong bám dính vết sơn màu xanh; mũi cung chấn bunn phía trước bị gãy; vết trượt trên mặt ngoài phía trước phuộc trước bên trái xe mô tô; cánh bunn bên trái và phải bị gãy; cụm đèn phía sau bám dính đất sỏi đỏ.

* Kết quả thu giữ, xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe máy kéo không biển số, màu xanh, loại Ford 4000 đã qua sử dụng và hư hỏng do tai nạn.

- 01 (một) xe mô tô biển số: 70D1-635.77, số máy: JC76E1140410; số khung: RLHJC763LY026226, nhãn hiệu Honda Future F1 đã qua sử dụng và hư hỏng do tai nạn. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Trần Văn D.

* Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Lê Văn M đã bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị Kim T số tiền 220.000.000 đồng. Đại diện gia đình chị T làm đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 98/CT-VKSCT ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn M từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm. Về trách nhiệm dân sự ghi nhận đã bồi thường xong. Và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về phần vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/7/2022, trên tuyến đường nông thôn thuộc khu vực ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Lê Văn M không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe máy cày không biển số, không làm chủ được tay lái, đạp nhầm chân ga đụng vào xe mô tô biển số 70D1-635.77 do chị Nguyễn Thị Kim T điều khiển đang dừng bên lề đường ngược chiều phía trước. Hậu quả, chị T tử vong.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản cáo trạng, lời luận tội của kiểm sát viên và những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông và tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại với số tiền 220.000.000 đồng theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có anh ruột là liệt sĩ và bản thân bị cáo là người hưởng chế độ thờ cúng đối với liệt sĩ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Lê Văn M bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 220.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại làm đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe máy kéo không biển số, màu xanh, loại Ford 4000 đã qua sử dụng và hư hỏng do tai nạn là tài sản của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) xe mô tô biển số: 70D1-635.77, số máy: JC76E1140410; số khung: RLHJC763LY026226, nhãn hiệu Honda Future F1 đã qua sử dụng và hư hỏng do tai nạn. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Trần Văn D nên ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn M 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn M cho Ủy ban nhân dân xã Hảo Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền 220.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trần Văn D 01 (một) xe mô tô biển số: 70D1-635.77, số máy: JC76E1140410; số khung: RLHJC763LY026226, nhãn hiệu Honda Future F1 đã qua sử dụng và hư hỏng do tai nạn.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn M: 01 (một) xe máy kéo không biển số, màu xanh, loại Ford 4000 đã qua sử dụng và hư hỏng do tai nạn.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Đương sự;
- CA huyện Châu Thành;
- THA hình sự;
- PV 27;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: Tập án, Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Phượng